

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH THỦY  
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53/2020/QĐST- HNGĐ

*Thanh Thủy, ngày 29 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 74/2020/TLST- HNGĐ  
ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đặng Đức H** - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu 6 xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị N** - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu 6 xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, 81, 82, 83 - của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày  
22 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Đặng Đức H** và chị **Nguyễn Thị N**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\*.Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung và thoả thuận như sau:

Giao cháu Đặng Thị Ánh D, sinh ngày 1x/5/ 2010 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng kể từ ngày 29/6/2020 đến khi cháu Dương thành niên. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Dương 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ 1 tháng kể từ tháng 7/2020 đến khi cháu D thành niên. Hai bên đều có quyền thăm

nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

*Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Nga có đơn yêu cầu thi hành án anh H không tự nguyện thi hành án thì hàng tháng anh H phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357-BLDS.*

\*.Về tài sản chung: Anh Đặng Đức H và chị Nguyễn Thị N không đề nghị Tòa án giải quyết

\*.Về nợ chung: Anh Đặng Đức H và chị Nguyễn Thị N không đề nghị Tòa án giải quyết

\*.Về án phí hôn nhân: Anh Đặng Đức H tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh Hạnh đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000541 ngày 28/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Nay được chuyển số tiền 300.000đ thành tiền án phí ly hôn và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh.
- T.H.A. Dân sự huyện
- UBND H
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**BÙI KHOA HƯƠNG**